

thôn quá đông, nhân khẩu thành thị quá ít, giai cấp công nhân còn nhỏ bé; tỷ lệ phân bố nhân khẩu và lao động giữa các vùng, giữa các ngành nghề chưa hợp lý; trình độ văn hóa của nhân dân ta tuy đã được nâng cao nhiều so với trước cách mạng tháng Tám, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải có kế hoạch sử dụng hợp lý hơn lực lượng lao động của nhân dân ta nhằm đẩy mạnh sản xuất, và trên cơ sở đó, nâng cao không ngừng đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, với sự quyết tâm của nhân dân ta, với nguồn nhân lực dồi dào, tài nguyên phong phú của đất nước ta nhất định sẽ biến thành của cải vật chất phục vụ cho cuộc sống ngày càng ấm no và hạnh phúc của nhân dân ta, đảm bảo cho sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc thu được những thành tích vĩ đại và đấu tranh thống nhất nước nhà thắng lợi.

Hà-nội, ngày 29 tháng 10 năm 1960

BAN CHỈ ĐẠO ĐIỀU TRA DÂN SỐ TRUNG ƯƠNG

Các văn bản đã ban hành

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH số 59-CP ngày 26-10-1960

quy định khoản phụ cấp cho cán bộ, nhân viên y tế làm việc trong điều kiện dễ bị truyền nhiễm và có hại sức khỏe.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 25-CP ngày 5-7-1960 của Hội đồng Chính phủ quy định chế độ lương thuộc khu vực hành chính sự nghiệp;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ nội vụ;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 28-9-1960;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Những cán bộ, nhân viên trong ngành Y tế làm việc trong điều kiện dễ bị truyền nhiễm và có hại sức khỏe, được hưởng thêm một khoản phụ cấp ngoài lương chính theo những quy định của nghị định này.

Điều 2. — Cán bộ, nhân viên trực tiếp làm công tác điều trị, phục vụ bệnh nhân hủi tại các trại hủi, bệnh viện hủi thì trong 3 năm đầu được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 40% lương chính; nếu công tác liên tục từ 4 năm trở lên thì cứ thêm một năm, khoản phụ cấp hàng tháng được tăng thêm 5% lương chính nhưng mức phụ cấp tối đa mỗi tháng không được quá 60% lương chính.

Cán bộ, nhân viên không trực tiếp làm công tác điều trị, phục vụ bệnh nhân hủi, nhưng thường ngày phải làm việc trong khu vực bệnh nhân hủi và có tiếp xúc với bệnh nhân hủi hoặc ít hoặc nhiều, thì

trong 3 năm đầu được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 20% lương chính; nếu công tác liên tục từ 4 năm trở lên thì cứ thêm một năm, khoản phụ cấp hàng tháng được tăng thêm 5% lương chính, nhưng mức phụ cấp tối đa mỗi tháng không được quá 40% lương chính.

Điều 3. — Những cán bộ, nhân viên công tác trong những điều kiện sau đây được hưởng một khoản phụ cấp ấn định là 15 đồng một tháng:

a) Cán bộ, nhân viên làm công tác trực tiếp trong các buồng máy điện quang, ở gần bóng quang tuyến đang phát ra tia Roentgen hoặc phải đứng thường xuyên cạnh máy khi máy chạy; cán bộ, nhân viên phục vụ tại các cơ sở điều trị bằng chất đồng vị phóng xạ Cobalt 60.

b) Cán bộ, nhân viên làm công tác điện quang tại các cơ sở điều trị bệnh nhân lao, chuyên trách việc chiếu, chụp điện quang cho những bệnh nhân mắc bệnh lao

c) Cán bộ, nhân viên phụ trách đặt, cắm, hoặc chuẩn bị các ống hay kim radium và cobalt để làm công tác điều trị bệnh nhân.

Điều 4. — Những cán bộ, nhân viên công tác trong những điều kiện sau đây được hưởng một khoản phụ cấp ấn định là 12 đồng một tháng:

a) Cán bộ, nhân viên trực tiếp điều khiển máy điện quang tại các tủ điều khiển đặt riêng ở phòng nhỏ cạnh phòng để máy, hay đặt trong phòng để máy, nhưng có bình phong chì bảo vệ đặt trước tủ điều khiển. Cán bộ, nhân viên phụ trách đặt trạm và điều khiển máy điện quang để điều trị ung thư hay các bệnh khác.

b) Cán bộ, nhân viên làm công tác trực tiếp trong các buồng bệnh nhân lao của các bệnh viện chuyên khoa lao, phân viện lao, viện điều dưỡng lao hoặc các bệnh viện khác có khu bệnh nhân lao từ 60 giường bệnh trở lên giành riêng cho bệnh nhân lao.

Điều 5. — Những cán bộ, nhân viên công tác trong những điều kiện sau đây được hưởng một khoản phụ cấp ấn định là 10 đồng một tháng:

a) Cán bộ, nhân viên làm công tác trực tiếp trong các buồng bệnh nhân thuộc khu lầy của bệnh viện Bạch mai và các khu cách ly của các bệnh viện khác có từ 6 giường trở lên giành riêng cho những người mắc bệnh truyền nhiễm (lao, lầy).

b) Cán bộ, nhân viên làm công tác trực tiếp mổ xác chết để thí nghiệm vi trùng ở các khoa bệnh lý giải phẫu; các nhân viên chuyên trách xét nghiệm vi trùng lao của bệnh nhân lao tại các bệnh viện chuyên khoa lao, và những nhân viên làm công tác khám bệnh, điều trị bệnh nhân lao, hải ngoại trú thuộc các phòng khám bệnh lao, hải.

c) Nhân viên trong các bệnh viện chuyên khoa lao, phân viện lao, viện điều dưỡng lao, và khu lao của bệnh viện Bạch mai làm công tác vệ sinh nhà xác, vệ sinh hố xí, cống rãnh, giặt quần áo, rửa bát đĩa của bệnh nhân lao; nhân viên phụ trách bề uớp xác tại Viện Giải phẫu của trường Đại học Y được khoa; nhân viên phụ trách vệ sinh nhà xác của thành phố Hà nội.

Điều 6. — Những cán bộ, nhân viên công tác trong những điều kiện sau đây được hưởng một khoản phụ cấp ấn định là 5 đồng một tháng:

a) Cán bộ, nhân viên làm việc với những hóa chất độc trong các phòng hóa nghiệm, làm công tác nuôi cấy vi trùng, nuôi cấy súc vật để thí nghiệm vi trùng, hàng ngày phải làm việc trong các phòng kín nóng bức, thiếu không khí, thuộc Viện Vi trùng.

b) Nhân viên làm công tác nhà xác, chôn liệm các xác chết ở các bệnh viện.

c) Các cán bộ, nhân viên khác không thuộc các trường hợp quy định trong các điều trên, nhưng thường ngày phải làm việc trong phạm vi chịu ảnh hưởng truyền nhiễm của bệnh nhân lao, hoặc chịu ảnh hưởng của tia Roentgen.

Điều 7. — Cách tính phụ cấp quy định như sau:

1. Công tác liên tiếp trên 5 ngày và dưới 10 ngày thì được hưởng 1/3 mức phụ cấp hàng tháng.

2. Công tác liên tiếp trên 10 ngày, dưới 20 ngày thì được hưởng 2/3 mức phụ cấp hàng tháng.

3. Công tác liên tiếp trên 20 ngày thì được hưởng cả mức phụ cấp hàng tháng.

Điều 8. — Sinh viên trong thời gian thực tập, công nhân, nhân viên ngoài biên chế nếu công tác trong các điều kiện quy định ở các điều 2, 3, 4, 5, 6 của nghị định này, thì cũng được hưởng phụ cấp.

Điều 9. — Nghị định này thi hành từ 1 tháng 9 năm 1960. Các văn bản quy định về chế độ phụ cấp của ngành Y tế ban hành từ trước đều bãi bỏ.

Điều 10. — Bộ Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 20 tháng 10 năm 1960

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH — NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 383/TT/LB ngày 20-10-1960 về việc trả lương cho cán bộ, công nhân viên và bộ đội làm hai kỳ.

Lâu nay lương tháng của số đông cán bộ, công nhân, viên chức và bộ đội được trả một lần vào đầu tháng. Như vậy, ngân sách Nhà nước phải chi tập trung, tiền mặt phát ra tập trung, gây khó khăn cho việc cân đối thu chi của ngân sách, cho việc điều hòa lưu thông hàng hóa và tiền tệ, do đó, có lúc ảnh hưởng phần nào đến sinh hoạt chung của nhân dân.

Mặt khác, tiền lương tháng nào trả vào đầu tháng ấy là không đúng với nguyên tắc phân phối theo lao động trong chế độ xã hội chủ nghĩa, vì muốn phân phối theo lao động thì phải trả lương sau thời gian lao động.

Chấp hành thông tư số 229-TTg, ngày 1-10-1960 của Thủ tướng phủ, sau khi đã thống nhất ý kiến với Bộ Lao động, Bộ Nội vụ, Ban Lương và Tổng liên đoàn lao động Việt-nam, Liên Bộ Tài chính — Ngân hàng Nhà nước giải thích thêm về việc phát lương của cán bộ, công nhân, viên chức và Quân đội làm 2 kỳ mỗi tháng như sau:

1. Sau khi việc thực hiện chủ trương trả lương làm 2 kỳ đã đi vào nề nếp và ngân quỹ gia đình cán bộ, công nhân, viên chức, bộ đội cũng đã ổn định theo cách thu nhập mới, liên Bộ Tài chính — Ngân hàng Nhà nước sẽ có kế hoạch thực hiện dần chủ trương «trả lương sau lao động» của Chính phủ.

Hiện nay có một số xí nghiệp, cơ quan đã trả lương làm 2 kỳ hoặc trả làm một lần nhưng sau lao động.

Đề nghị các xí nghiệp, cơ quan này vẫn giữ cách trả lương sau lao động, nhưng có thể phân ra trả làm 2 kỳ, kỳ thứ 2 cách kỳ thứ nhất 15 ngày. Thí dụ: hiện nay xí nghiệp A trả lương mỗi tháng vào ngày cuối tháng đó (30 hay 31), thì từ nay có thể phân ra trả làm 2 kỳ: một nửa số lương vào ngày 15, một nửa số lương còn lại vào cuối tháng. Xí nghiệp B trả lương mỗi tháng vào ngày 1 tháng sau thì nay có thể trả nửa số lương vào ngày 16, còn lại sẽ trả vào ngày 1 tháng sau.

2. Những nơi trả lương trước, hoặc có một bộ phận được lĩnh lương trước lao động, nghĩa là trả vào đầu tháng, thì từ trước đến nay phát lương cho toàn thể hay cho bộ phận vào ngày nào (đầu tháng), nay vẫn giữ nguyên ngày phát lương ấy, nhưng chỉ phát nửa tháng lương hoặc 60% thôi, số còn lại sẽ phát 15 ngày sau đó. Thí dụ:

— Xí nghiệp 2, cơ quan B, từ trước tới nay phát lương trước lao động vào ngày 3 đầu tháng thì nay